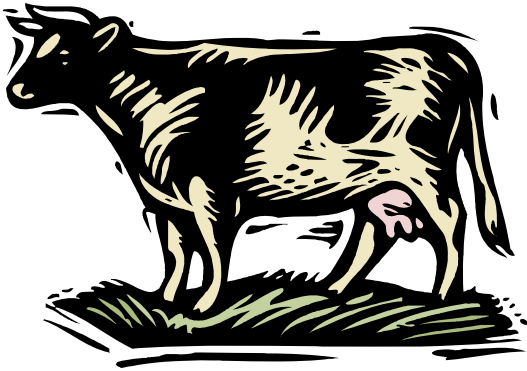


Fernando Sorrentino

Vnthuquan.net, 2009.



Ăn Oán Của Người Ăn Mà

Dịch giả: Viên Cung

Năm 1965, lúc đó tôi 23 tuổi đang là sinh viên sư phạm để ra làm một ông thầy dạy văn chương trung học . Sáng hôm đó là một buổi sáng sớm mùa Xuân, tôi đang ngồi học trong phòng mình trong căn hộ ở tầng 6 một tòa chung cư . Đây là tòa nhà chung cư duy nhất trong dãy phố .

Hơi lo ra, tôi ngồi học mà cứ thỉnh thoảng lơ đãng nhìn ra cửa sổ . Bên dưới nhà tôi là đường phố . Bên kia đường là căn nhà ngay góc đường của ông Sĩ-giang. Ông này khó tính nhưng nhà ông này có mảnh vườn tuyệt đẹp mà tôi cứ hay nhìn xuống . Kế bên nhà ông Sĩ-giang là căn nhà cũng rất đẹp của gia đình Bình-nam . Gia đình Bình-nam là gia đình hiền lành, thân thiện, luôn làm những chuyện tử tế . Gia đình này có 3 cô con gái, mà tôi thì si tình cô lớn nhất, là Diễm-an . Sáng sớm lắm nên tôi biết Diễm-an chưa có ra ngoài nhà nhưng mà thỉnh thoảng tôi cứ liếc sang đó . Có lẽ chỉ vì trái tim sai khiến .

Theo thói quen, ông Sĩ-giang sáng sớm là đã tưới nước và dọn dẹp cho căn vườn yêu quý của ông ta . Căn vườn này nằm ngay trước nhà, có hàng rào sắt phía trước, cách đường phố phía dưới là 3 bậc tam cấp bằng đá .

Đường xá đang còn vắng tanh . Tôi thấy có một người đàn ông đang đi từ xa tới bên phía lề đường của nhà Sĩ Giang và Bình Nam . Tôi bị lôi cuốn vì ông ta có vẻ là một người ăn xin hay là dân du cư, áo quần là những tấm giẻ cũ kỹ đủ màu như cầu vồng .

Ôm yếu, râu ria, trên đầu thì đội cái mũ rơm màu vàng . Dù trời nóng, ông ta cũng khoác cái áo choàng rách rưới, xám xám . Ông ta còn mang thêm cái một bị lớn, dơ dáy . Chắc là để đựng đồ ăn xin được và thức ăn thừa .

Tôi tiếp tục nhìn theo tay ăn mày . Ông ta ngừng trước nhà ông Sĩ Giang, leo lên bậc tam cấp, rồi hỏi hay xin cái gì đó với ông Sĩ Giang qua khe hở của cái hàng rào sắt . Tính ông Sĩ Giang là một người thô lỗ , khó chịu cho nên trông ông có vẻ không muốn nghe người ăn xin nói gì mà chỉ hất tay đuổi ông ta đi . Nhưng ông ta cứ đứng nguyên đó nói gì không rõ . Rồi tôi nghe ông Sĩ Giang to tiếng :

- Đi ! Đi ngay ! Đừng có làm phiền nữa !

Tuy nhiên, không hiểu sao ông ăn mày cứ đứng đó, tay vịn vào hàng rào, kéo nài, lằm bằm . Giận dữ và mất hết kiên nhẫn, ông Sĩ Giang dùng hết sức đẩy mạnh ông ăn mày ra khỏi hàng rào . Kẻ ăn mày tuột tay khỏi hàng rào , trật chân lên bậc tam cấp, ngã chổng chân lên trời, đầu đập mạnh vào bậc đá xanh .

Ông Sĩ Giang hoảng hốt chạy ra, cúi người lên lão ăn mày, tay để lên tim ông ta lắng nghe nhịp đập . Chắc không nghe thấy gì nên ông Sĩ Giang sợ hãi chạy xuống chân ông ăn mày rồi nắm chân kéo ông

ta sên sệt xuống lề đường . Bỏ ông ta nằm đấy như một người say rượu . Sau đó ông Sĩ Giang đi vào nhà, đóng khóa cửa vườn, cửa nhà lại, như là không biết gì xảy ra . Ông ta chắc cũng nghĩ rằng chẳng ai thấy cái tội ác vô tình ông gây ra cả .

Người nhân chứng duy nhất là tôi .

Không lâu sau đó có người đi ngang qua và thấy người ăn mày nằm chết bên đường . Cảnh sát đến và xe cứu thương được gọi đến .

Xác người ăn mày được cho vào xe cứu thương và ` chở đi mất .

Mọi việc diễn ra như vậy . Ngoài người ăn mày thì đã chết, ông Sĩ Giang thì sống để bụng chết mang theo, chẳng ai còn nhắc đến cái chuyện người ăn mày chết đường chết chợ đó nữa .

Còn tôi, tôi rất cẩn thận không bao giờ hé ra một lời về chuyện này cho bất cứ ai . Có lẽ như vậy là không chính trực lắm nhưng tôi sẽ được gì khi tố cáo ông Sĩ Giang, người dù sao chẳng có làm gì xấu với tôi cả ? Hơn nữa, cũng không phải ông Sĩ Giang cố tình muốn sát hại người ăn mày kia . Tất cả chỉ là chuyện vô tình , lầm lỡ . Tôi nghĩ để cho ông Sĩ Giang đã lớn tuổi phải gánh chịu những phiền phức, rắc rối với pháp luật, có thể còn phải đi tù về chuyện này thì thật có gì đó hơi bất nhẫn . Tốt hơn hết là để cho ông ta chịu sự phán xử của lương tâm ông ta .

Lâu dần tôi cũng quên đi cái bi kịch thương tâm đó . Nhưng mỗi khi gặp ông Sĩ Giang tôi lại thấy xao xuyến bàng hoàng chút gì đó trong người vì nghĩ rằng ông ta không thể ngờ tôi là người duy nhất đã chứng kiến toàn bộ cái bí mật có lẽ ghê gớm nhất của cuộc đời ông . Sau đó tôi tránh mặt ông và không bao giờ còn dám nói chuyện với ông nữa .

Ba năm sau, tôi đã 26 tuổi, tôi đã lấy bằng sư phạm về ngành ngôn ngữ và văn chương Tây ban nha . Diễm-an không lấy tôi làm chồng mà lấy 1 kẻ may mắn khác . Tôi cũng chẳng biết kẻ ấy yêu Diễm-an hơn tôi hay là xứng đáng với nàng hơn tôi hay không .

Thời gian đó, Diễm-an đang mang thai, sắp đến ngày sinh nở . Nàng vẫn sống trong căn nhà tuyệt đẹp đó và chính nàng vẫn đẹp hơn bao giờ hết .

Một buổi sáng tháng 12 tôi đang dạy kèm văn phạm ở nhà cho vài em học sinh trung học , cũng trong căn phòng ngày xưa chứng kiến vụ án mạng . Cũng như ngày nào, thỉnh thoảng tôi lại liếc nhìn xuống con đường phía trước dưới nhà .

Bỗng nhiên tim tôi nhảy lên loạn xạ . Tôi tưởng như mình bị ảo ảnh .

Trên con đường trước mặt, có một người đang đi về phía nhà gia đình Diễm-an, chính là người ăn mày ba năm trước bị ông Sĩ-giang giết chết . Không thể lẫn lộn vào đâu được . Bộ quần áo màu mè giẻ rách, chiếc áo choàng xám, cái mũ màu vàng, cái bị túi dơ bẩn .

Quên cả đám học sinh, tôi vội đi tới bên cửa sổ . Người ăn mày đang đi chậm lại , như là đang sắp đến nơi ông ta muốn đến .

"Ông ta trở về." Tôi nghĩ "Và trở về để báo thù ông Sĩ-giang đây ."

Nhưng ông ta không ngừng lại trước nhà ông Sĩ-giang . Ông đi băng qua hàng rào vườn nhà ông Sĩ-giang . Ông ta đứng trước cửa nhà của Diễm-an, mở chốt cửa rồi đi vào nhà .

Tôi điên lên vì lo lắng . Tôi bảo đám học trò :

"Tôi sẽ trở lại ngay !"

Tôi chạy ra thang máy và đi ngay ra phố, băng qua đường, chạy vội tới nhà của Diễm-an ,

Mẹ cô ta, đang đứng trong nhà, ngay cửa chính . Bà nhìn tôi ngạc

nhiên rồi nói : "Ừa ? Chào cháu ! Cháu đó ư ? Thật là một phép lạ !" Mẹ Diễm-an luôn luôn có cảm tình với tôi . Bà ôm hôn tôi . Nhưng tôi chưa hiểu gì cả . Tại sao bà lại nói phép lạ gì ở đây ? Té ra là Diễm-an vừa mới lâm bồn . Và bà tưởng tôi đến thăm đúng lúc . Ai trong nhà cũng vui mừng . Tôi bèn đành bắt tay chúc mừng kẻ đã đánh bại tôi .

Tôi chưa biết phải hỏi thế nào và đang suy nghĩ không biết có nên giữ im lặng cho qua luôn không . Rồi sau đó tôi nghĩ ra một cách . Tôi bèn vờ hỏi một cách hơi lơ đãng :

"Thật ra thì tôi bước vào nhà mà không bấm chuông vì tôi thấy một ông ăn mày với một cái bị to mà dơ dáy lấm lền vào nhà này . Tôi sợ ông ta ăn cắp đồ trong nhà ."

Mọi người trong nhà nhìn tôi ngạc nhiên : ăn mày ? bị túi ? ăn trộm ? Hầu như cả nhà đang ở trong phòng khách này từ nãy giờ nên chẳng ai hiểu tôi nói gì .

Tôi bèn nói :

- Vậy chắc chắn là tôi nhìn lộn rồi .

Sau đó họ mời tôi vào phòng của Diễm-an và em bé mới sanh .

Trong hoàn cảnh này tôi chẳng biết nói gì hơn là chúc mừng nàng, hôn tay nàng, suýt soa nhìn em bé, và hỏi vợ chồng nàng đã đặt tên cho em bé chưa . Họ nói rồi, và tên bé là Duy-thành .

Trở về nhà, tôi ngẫm nghĩ :

"Đó chính là người ăn mày bị giết bởi ông Sĩ-giang . Chắc chắn . Vậy ông ta không trở về để báo oán mà chỉ để đầu thai vào làm con của Diễm-an ."

Tuy nhiên, 2 - 3 ngày sau, tôi thấy giả thuyết của tôi có vẻ kỳ quặc quá cho nên tôi cũng từ từ quên nó đi mất .

Có lẽ tôi cũng quên đi những chuyện không vui, hơi quái dị đó luôn nếu sau này vào năm 1979 không có một chuyện xảy ra làm tôi nhớ và liên hệ lại tất cả mọi việc xảy ra từ năm 1965 đến lúc đó .

Nhiều năm đã trôi qua . Tôi cũng đã qua tuổi thanh niên . Không còn nhiều ước vọng hăng hái như ngày xưa . Mỗi khi đọc sách cạnh cửa sổ tôi thường để tâm trí lãng đãng đây đó, mắt vẫn thỉnh thoảng nhìn ra cửa sổ, bên kia đường .

Con của Diễm-an, Duy-thành, bây giờ đã 11 tuổi, đang chơi trên sân thượng của nhà nó . Trò chơi hơi có vẻ trẻ con so với số tuổi của nó . Có lẽ thằng bé không thông minh lắm . Tôi nghĩ nếu nó là con của tôi thì chắc nó sẽ nghĩ ra nhiều cách để giải trí thú vị hơn .

Nó đang đặt 1 đồng lon không trên đầu bức tường ngăn cách 2 căn nhà và đứng cách xa khoảng 3 hay 4 mét, lấy đá cố chọi cho trúng vào mấy cái lon . Làm vậy, dĩ nhiên là các cục đá sẽ rớt hết qua vườn nhà bên cạnh của ông Sĩ-giang . Bây giờ thì ông ta chưa thấy nhưng tôi biết lát nữa đây ông ta sẽ nổi trận lôi đình khi thấy cả một khoảng hoa trong vườn nhà ông ta bị đá rơi trúng làm bầm dập, gãy nát .

Ngay lúc đó, tôi thấy ông Sĩ-giang mở cửa nhà và bước ra vườn .

Lúc này ông già lắm rồi, bước từng bước chậm chạp, nghiêng nghiêng . Mỗi bước lại ngưng, mỗi bước lại nhấc chân lên nặng nề . Nhưng ông ta không chú ý gì đến mảnh vườn mà lại đi thẳng tới cổng vườn, mở cổng rồi bước xuống bậc tam cấp bằng đá dẫn ra lề đường .

Trong lúc đó thì thằng bé Duy-thành, không nhìn thấy ông già, cuối cùng đã chọi trúng một cái lon . Cái lon văng lên, rớt xuống bờ tường vài lần, rồi rớt xuống vườn nhà ông Sĩ-giang với một tiếng "beng" lớn , có lẽ do trúng một bờ gạch hoặc chậu kiểng . Ông già đang đi chập choạng trên bậc tam cấp, nghe tiếng động bỗng giật mình quay lại . Ông bị mất thăng bằng rồi ngã quay trên bậc thềm, đầu giội mạnh vào thềm đá xanh .

Tôi thấy hết . Nhưng ông già và thằng bé chẳng ai thấy ai cả . Chẳng hiểu tại sao, thằng bé bỗng ngưng chơi . Nó chạy đi mất . Chỉ vài giây sau, người ta bu lại chỗ ông Sĩ-giang té nằm đó . Trong chốc lát người ta xác định là ông đã chết vỡ sọ, do bị té bất ngờ .

Sáng hôm sau, khi thức dậy, tôi đi ngay ra cửa sổ nhìn qua bên kia đường . Xác ông Sĩ-giang được quàng giữa nhà . Nhiều người đứng hút thuốc và tụ tập trên lề đường trước nhà ông .

Mọi người bỗng im lặng, đứng tránh ra có vẻ bối rối khi có một lão ăn mày từ nhà Diễm-an bước ra, vẫn với bộ quần áo màu mè, cai áo choàng xám, cái mũ rơm màu vàng, cái bị túi dơ bẩn kia . Lão đi ngang qua nhóm người, chậm chạp nhưng từ từ khuất dần theo hướng mà trước đây ông ta đã theo hướng đó mà đến .

Cũng hôm đó, một tin buồn đến nhưng không làm tôi ngạc nhiên, là thằng bé Duy-thành bỗng nhiên không ai thấy nó ở trong nhà nữa . Họ tìm kiếm mãi mà không bao giờ tìm ra dấu vết thằng bé . Tôi chỉ biết khuyên gia đình Diễm-an thường xuyên đặt hoa lên bậc thềm chỗ chỗ người đã tử nạn .

Một thời gian sau Duy-thành bỗng trở về nhưng không còn nói được . Sau này nó phải học lại từ đầu và tuy chậm nhưng vẫn phát triển bình thường .

- Hết -

Truyện ngắn kinh dị của Fernando Sorrentino (Argentina)

Bản tiếng Anh của Thomas Meehan

Fernando Sorrentino

Người chết trở về

Năm 1965, tôi hai mươi ba tuổi, đang học để sau này làm ông giáo trung học dạy ngôn ngữ và văn chương. Một sớm tinh mơ tháng chín, tôi đang học tại phòng riêng. Nhà tôi là một chung cư duy nhất trong khu phố, và chúng tôi sống ở tầng thứ sáu.

Tôi thấy hơi lười biếng, chốc chốc lại nhìn băng quơ ra ngoài cửa sổ. Từ đó tôi có thể thấy con phố và, ngay đằng sau vỉa hè bên kia đường là mảnh vườn tía tốt tỉ mỉ của lão Don Cesareo. Nhà lão nằm trên lô đất ở góc đường, một góc nhà bị vát chéo, vì thế ngôi nhà mang hình thù một khối năm cạnh không đều.

Cạnh nhà lão Don Cesareo là ngôi nhà xinh xắn của gia đình Bernasconi, những người tử tế dễ mến. Họ có ba cô con gái, và tôi trót đem lòng yêu cô chị cả là Adriana. Thế nên, chốc chốc tôi lại phóng con mắt nhìn sang phía vỉa hè bên kia đường, thì chỉ vì thói quen của con tim nhiều hơn là mong muốn được nhìn thấy nàng vào cái giờ sớm sửa thể này.

Theo tập quán của mình, lão Don Cesareo đang tưới nước và chăm sóc mảnh vườn yêu quý của lão ngăn cách với mặt đường bằng một

hàng rào sắt thâm thấp và bậc tam cấp bằng đá.

Con phố vắng tanh, thế nên tôi không khỏi chú ý tới gã đàn ông hiện ra từ khu phố kế bên và đang đi về phía khu phố chúng tôi, men theo cái vỉa hè chạy ngang qua phía trước nhà Don Cesareo và gia đình Bernasconi. Mà sao lại không chú ý tới gã cho được vì hắn là kẻ xin ăn hay một tên đầu đường xó chợ, mà gọi cho đúng thì chính xác là một mớ giẻ rách sẫm màu.

Râu ria xồm xoàm và gầy, da bọc xương, hắn chụp lên đầu cái nón rơm vàng bọt bọt không còn ra hình thù gì. Bất chấp nức nội, người hắn trùm kín trong cái áo choàng te tua, xám xỉn. Ngoài ra, hắn còn quấy theo cái bị to tướng, bẩn thỉu, và tôi đồ rằng hắn tích chứa trong ấy những cửa bố thí và những thức ăn thừa thải nhặt nhạnh được.

Tôi tiếp tục quan sát. Kẻ lang thang dừng chân trước nhà Don Cesareo và hỏi xin lão chi đó qua những song sắt hàng rào. Don Cesareo là lão già bần tiện, tính tình khó chịu; chẳng thêm để ý gì, lão chỉ việc khoát tay như thể tống cổ kẻ ấy đi. Nhưng gã hành khát dường như đang hạ giọng nài nỉ, và lúc ấy tôi nghe rõ tiếng lão chủ nhà quát lớn:

“Đi đi, xéo khỏi đây, đừng quấy rầy tao!”.

Tuy nhiên, kẻ lang thang lại cố lì, và giờ đây hắn còn leo cả lên bậc tam cấp mà lay lay cánh cổng sắt. Lúc ấy, hoàn toàn mất hết chút kiên nhẫn ít ỏi, Don Cesareo xô hắn ra một cú thật mạnh. Kẻ xin ăn trượt chân trên tảng đá ướt, cố gắng chộp lấy một song sắt mà không được, rồi ngã huych xuống đất. Trong khoảnh khắc như chớp lóe, tôi thấy hai chân gã chỗi lên trời, và tôi nghe tiếng vỡ khô khốc khi chiếc sọ đập vào bậc thềm thấp nhất.

Don Cesareo chạy ra đường, lom khom cúi xuống sờ ngực gã.

Hoảng sợ, lão già lập tức chộp bàn chân gã kéo ra lề đường. Rồi lão vào nhà, đóng cửa lại, chắc mẩm rằng không ai chứng kiến tội ngộ sát của lão.

Chứng nhân duy nhất là tôi. Không lâu sau một người đàn ông đi qua và dừng chân bên xác gã ăn mày. Kế đó thêm những người khác và lại thêm những người khác nữa, rồi cảnh sát cũng tới. Gã hành khất được bỏ lên xe cấp cứu chở đi.

Tất cả câu chuyện là thế và sự việc không hề được ai nhắc lại.

Phần tôi, tôi rất thận trọng chẳng hở miệng. Có thể tôi xử sự tồi, nhưng buộc tội lão già chưa từng làm hại chi tôi thì sẽ được cái gì chứ? Mặt khác, lão đâu cố ý giết gã ăn xin, và với tôi dường như là sai lầm nếu để cho kiện tụng làm đắng cay những năm tháng cuối đời lão. Tôi nghĩ tốt nhất là để mặc lão với lương tâm của lão.

Từng chút từng chút một, tôi dần dà quên đi tấn kịch nọ, nhưng mỗi khi nhìn thấy Don Cesareo, tôi lại có cảm giác lạ lùng lúc nghĩ tới việc lão không dè rằng tôi là người duy nhất trên đời này biết rõ bí mật khủng khiếp của lão. Từ đó trở đi, không hiểu vì sao, tôi tránh mặt lão, và chẳng hề dám nói chuyện với lão nữa.

* *

*

Năm 1969 tôi hai mươi bảy tuổi và có mảnh bằng dạy ngôn ngữ và văn học Tây Ban Nha. Adriana Bernasconi đã không cưới tôi mà lấy một anh chàng nào đó, và ai mà biết được liệu hắn có yêu nàng hay xứng đáng với nàng cho bằng tôi đâu.

Khoảng thời gian đó, Adriana mang thai và rất gần ngày sanh nở.

Nàng vẫn sống trong ngôi nhà xinh xắn dạo nào, và chính nàng trông càng đẹp hơn từng ngày. Đúng vào sáng sớm tháng chạp nghệt thờ

ấy, tôi đang dạy kèm ngữ pháp cho mấy cậu học trò trung học chuẩn bị đi thi, và, như thường lệ, chốc chốc tôi lại phóng cái nhìn rầu rĩ sang bên kia đường.

Bất chợt, tim tôi đập thành thịch, và tôi nghĩ mình là nạn nhân của chứng ảo giác.

Y như bốn năm trước, đang men theo đúng con đường cũ là gã ăn mày Don Cesareo đã giết chết: cũng hết những quần áo tả tơi, tấm choàng xám xịt, vành nón rơm không còn ra hình dạng, cái bị bắn thủng.

Quên đám học trò, tôi nhào ra cửa sổ. Gã ăn mày đang dần dà chậm bước, như thể hắn đang gần tới đích.

“Hắn đã sống lại,” tôi nghĩ, “và hắn tới để trả thù Don Cesareo”.

Tuy nhiên, lúc này đang giẫm chân trên vỉa hè trước nhà lão già, gã ăn mày đi qua hàng rào sắt và tiếp tục cất bước. Rồi hắn dừng lại trước cửa nhà Adriana Bernasconi, đẩy then cửa, và bước vào nhà. “Thầy sẽ quay lại ngay!”. Tôi bảo đám học trò, và điên lên vì lo lắng, tôi cho thang máy chạy xuống, phóng vụt ra đường, chạy băng qua lộ, và vào nhà Adriana.

Đang đứng bên cửa, dường như sắp sửa rời khỏi nhà, mẹ nàng bảo tôi: “Chà, chào anh khách lạ! Anh đấy à ... ? Ghé đây à ... ? Phép lạ chẳng bao giờ hết ư?!”.

Bà lúc nào cũng ưu ái đối với tôi. Bà ôm chầm tôi mà hôn, nhưng tôi chẳng hiểu đang xảy ra việc gì. Sau đó tôi biết là Adriana vừa mới sanh con, và tất cả mọi người đều vui mừng, phấn khích. Tôi chẳng thể làm gì khác hơn là lắc lắc bàn tay của kẻ tình địch chiến thắng. Tôi không biết hỏi sao, và cân nhắc xem lạng thình liệu có tốt hơn không. Sau đó tôi đi tới một giải pháp trung gian. Với vẻ dừng dưng

giả tạo, tôi nói:

“Thực ra tôi vào nhà mà không nhấn chuông gọi cửa vì nghĩ rằng tôi đã bắt gặp một kẻ ăn xin quấy cái bị to bắn thỉu lên vào nhà ông bà, và tôi sợ rằng hắn có thể đang khua khoắng món gì đó”.

Họ nhìn tôi ngạc nhiên: Ăn xin? Bị gậy? Trộm cắp? Tất cả mọi người này giờ đều ở trong phòng khách và chẳng hiểu tôi đang nói về điều gì.

“Thế thì ắt là tôi nhầm lẫn mất rồi” -tôi nói.

Sau đó họ mời tôi vào phòng Adriana và đưa trẻ sơ sinh. Trong hoàn cảnh như thế, tôi đời nào biết phải nói năng chi. Tôi chúc mừng nàng, hôn nàng, nhìn đứa hài nhi, và hỏi họ sắp đặt cho nó tên gì. Họ bảo tên nó là Gustavo, giống như cha nó; tôi muốn nó mang cái tên Fernando của mình hơn, nhưng chẳng hé răng.

Quay về nhà, tôi nghĩ: “Đích thị là gã ăn mày mà lão Don Cesareo đã giết chết, mình quyết chắc thế. Hắn không trở về báo thù, mà đầu thai làm con Adriana”.

Tuy nhiên, hai ba hôm sau tôi thấy giả thuyết của mình kỳ cục, và tôi dần dà quên đi.

* *

*

Và lẽ ra tôi đã quên hẳn sự việc nếu như năm 1979 không có một biến cố nhắc tôi nhớ lại chuyện cũ.

Hôm ấy, tôi ngồi bên cửa sổ hờ hững nhìn trang sách, và rồi lơ đãng nhìn băng quơ ra ngoài.

Con trai Adriana là Gustavo đang chơi trên sân thượng nhà nó. Chắc chắn đó là trò chơi hơi thấp hơn lứa tuổi thằng bé. Tôi nghĩ thằng bé ắt hẳn thừa hưởng cái trí thông minh ít ỏi của cha nó, và giá như nó

là con tôi, nó chắc chắn sẽ tìm ra cái trò gì bót nhọt nhéo hơn để giải trí.

Nó đã sắp một dãy lon trên đầu bức tường ngăn cách hai nhà và đang đứng xa ba bốn thước, cầm đá cố chọi cho mấy cái lon rớt xuống. Đương nhiên hầu như mọi hòn đá đều rớt sang mảnh vườn của lão hàng xóm Don Cesareo. Tôi chợt nảy ra ý nghĩ rằng lão già lúc ấy đang vắng mặt, sắp sửa phải chết ngất khi phát giác rất nhiều hoa của lão đã gãy dập.

Và đúng ngay lúc ấy, Don Cesareo từ trong nhà đi ra vườn. Lão thực sự già lắm rồi, hết sức thận trọng đặt từng bước chân dò dẫm, run run, yếu ớt. Chậm chạp một cách đáng sợ, lão tiến ra phía cổng vườn và sắp sửa bước xuống bậc tam cấp để xuống lề đường.

Cùng lúc ấy, Gustavo – không nhìn thấy lão – cuối cùng cũng ném trúng một cái lon và khi rơi khỏi đầu tường cái lon lọt qua vườn lão Don Cesareo, khu vang rổn rảng. Lão già đang đặt chân ở nửa chừng bậc tam cấp, nghe tiếng động, giật bắn cả người, liền trượt chân ngã nhào, đầu va vào bậc thềm thấp nhất, vỡ toác.

Tôi mục kích tất cả, nhưng thằng bé không hề nhìn thấy lão mà lão cũng chẳng hề trông thấy thằng bé. Vì lý do nào đó, Gustavo khi ấy đã rời khỏi sân thượng. Trong vài giây, nhiều người đã vây quanh thi thể Don Cesareo, và hiển nhiên ai cũng thấy rằng cú ngã vô tình chính là nguyên nhân làm cho lão mất mạng.

Hôm sau, tôi dậy rất sớm và lập tức đã đứng bên cửa sổ. Đám ma Don Cesareo đang được tổ chức trong ngôi nhà năm góc; nhiều người phì phèo thuốc lá và kháo chuyện trên vỉa hè phía ngoài nhà. Những người ấy đứng đó, xao xuyến hãi sợ thì, một lát sau, bên ngoài nhà Adriana Bernasconi lại xuất hiện gã ăn mày ấy, vẫn te tua

rách rưới, vẫn áo khoác ngoài, chiếc nón rơm, và cái bị. Y bước qua đám đàn ông đàn bà kia, chậm chậm chậm chậm, rồi từ từ mất hút ở nơi đằng xa, theo cùng hướng mà hai lần trước hắn đã tới.

Buổi trưa, lòng buồn buồn nhưng chẳng chút ngạc nhiên, tôi biết mọi người không tìm thấy Gustavo trên giường sáng hôm ấy. Gia đình Bernasconi bắt đầu cuộc tìm kiếm hão huyền với lòng hy vọng không hề lay chuyển cho tới tận hôm nay. Tôi đời nào dám bảo họ thôi hãy bỏ cuộc đi.